

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG  
Bản án số: 175 /2018/HSST  
Ngày: 12/9/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Thiện**.

Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu**.

Bà **Phạm Thị Hoài**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Hà**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 168/2018/TLST-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2018/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

**1. Bùi Văn H** , sinh năm 1968, ĐKKHKT: số 2A20 Công nhân A, phường A, quận L, thành phố H; chỗ ở: thôn 5, xã T, huyện T1, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn P(đã chết) và con bà Phạm Thị T(đã chết); vợ: Nguyễn Thị Thu N, có 04 con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 90 ngày 21/3/2003 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 03/9/2008, nộp án phí ngày 21/3/2003, được miễn thi hành tiền phạt của hình phạt bổ sung này 05/8/2013.

bị tạm giữ từ ngày 12/6/2018 chuyển tạm giam từ ngày 17/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Người làm chứng:**

2.1 Anh **Phạm Văn D**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: 31/55 phố Đ, khu Đ, phường T2, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2.2 Anh **Trần Anh T4**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu 11 phường T3, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2.3 Anh **Hoàng Bảo Tr**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 10 Võ Thị Sáu, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

(Anh D, anh T4, anh Tr vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

*vụ án được tóm tắt như sau:*

Bùi Văn H không có việc làm ổn định, để có tiền chi tiêu H mua ma túy về bán. Khoảng 11h ngày 12/6/2018 H đến khu vực đường tàu thuộc quận L, thành phố H mua được 02 túi ma túy tổng hợp của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 11.000.000đ. H đến chợ S, thành phố H mua 01 cân tiểu ly điện tử cho vào trong phong bì thư cùng 02 túi ma túy rồi cất giấu vào túi quần đang mặc. Sau đó H đi xe khách đến thành phố Hải Dương vào nhà anh Phạm Văn D ở số 31/155 phố Đ, khu Đ, phường T2, thành phố Hải Dương chơi. Khoảng 15h15' cùng ngày H đặt vấn đề bán ma túy và chiếc cân tiểu ly điện tử cho anh D, nhưng anh D không mua. Khi H lấy phong bì đựng chiếc cân tiểu ly và 02 túi ma túy đặt trên bàn uống nước thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC 47) Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường T2 kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ 01 phong bì thư bên trong có 02 túi nilon màu trắng, kích thước (5x7)cm/túi, bên trong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng và 01 cân tiểu ly điện tử kích thước (3x5x7)cm trước sự chứng kiến của anh Phạm Văn D, anh Trần Anh T4 và anh Hoàng Bảo Tr.

Tại kết luận giám định số 407 ngày 14/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Bùi Văn H, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 21,664 gam là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 178/ CT-VKSTPHD ngày 27/8/2018, VKSND thành phố Hải Dương truy tố Bùi Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng nội dung cáo trạng và xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh:* tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử phạt:* Bị cáo Bùi Văn H từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2018.

- *Về hình phạt bổ sung:* Phạt bị cáo H từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

- *Về vật chứng:* - Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 cân tiểu ly điện tử của Bùi Văn H .

- Tịch thu tiêu hủy 20,327 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 407/KLGD-PC54 và 01 phong bì đã qua sử dụng.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đó được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h15' ngày 12/6/2018, tại nhà anh Phạm Văn D ở số 31/155 phố Đ, khu Đ, phường T2, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn H có hành vi cất giấu trái phép 21,664 gam Methamphetamine để bán kiếm lời thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

Loại ma túy bị cáo bán trái phép là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân bị cáo đã 01 lần bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo mua bán số lượng ma túy lớn nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc cân tiểu ly điện tử do Công an tỉnh Hải Dương thu giữ của bị cáo H là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước. Đối với 20,327 gam Methamphetamine hoàn lại sau

giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 phong bì đã qua sử dụng xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[7] Về vấn đề khác: Anh Phạm văn D không biết Hiếu cất giấu trái phép chất ma túy để bán; không mua trái phép chất ma túy của H; không làm rõ được người bán ma túy cho H nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt Bùi Văn H 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/6/2018.

**2.** Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo H 10 triệu đồng sung Ngân sách nhà nước.

**3. Về vật chứng:**

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc cân tiểu ly điện tử của bị cáo Bùi Văn Hiếu.

- Tịch thu tiêu hủy 20,327 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 407/KLGD-PC54 và 01 phong bì đã qua sử dụng.

Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

**3. Về án phí:** Bị cáo H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND T.P Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại giam Kim Chi;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Khánh Thiện**

